TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 25-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Toán.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng;

Ông Phan Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhàn-Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh S, sinh năm 1986 tại Đồng Tháp. HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M và bà Nguyễn Thị P; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân: 01 lần bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội cướp giật tài sản, đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 12/06/2018 đến ngày 15/06/2018. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Chị Đỗ Thị Kim N, sinh năm 1992 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã 5, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Võ Mai T, sinh năm 1989 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 6, xã 7, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp.

+ Anh Trần Trương Phú Q, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

+ Anh Hoàng Trần Ngọc T1, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm 8, thị trấn 9, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp.

+ Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1961 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã 5, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/06/2018, bị cáo Huỳnh Thanh S điều khiển xe mô tô biển số 66P1-00000 đi từ nhà thuộc ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp đến xã 5, huyện 3 để làm thuê. Khi đến khu vực thuộc ấp 4, xã 5, huyện 3, bị cáo phát hiện nhà chị Đỗ Thị Kim N không người trông coi nên nẩy sinh ý định đột nhập vào nhà để tìm tài sản trộm cắp. Bị cáo điều khiển xe chạy qua nhà chị N khoảng 30m thì dừng lại và mở cốp xe lấy cây kềm bằng kim loại đi đến cửa hông bên trái nhà (cửa hông được đóng bằng vách tol, khung gỗ). Bị cáo dùng kềm mở đinh, tháo tol, sau đó đưa tay vào trong mở chốt cài cửa và đột nhập vào trong nhà (phòng ngủ) lấy trộm 01 máy laptop hiệu ASUS màu đen; 01 dây sạc pin và 01 chuột máy tính. Máy laptop bị cáo cất giấu vào trong áo ngay vùng bụng; dây sạc pin và chuột máy tính bị cáo cất giấu vào túi quần bên trái. Sau đó bị cáo điều khiển xe đến tiệm máy vi tính HT1 do anh Hoàng Trần Ngọc T1 làm chủ để mua cục sạc pin máy laptop. Khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo chở vợ là chị Võ Mai T đến tiệm dán keo K do anh Nguyễn Hoàng A làm chủ để dán keo máy laptop. Đến 13 giờ cùng ngày bị cáo chở vợ trên đường về nhà thì bị Công an huyện 3 kiểm tra hành chính và tạm giữ. Tại Cơ quan Công an bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định tài sản số: 26 ngày 12/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 máy laptop hiệu ASUS (CPU: Intel Core i3 – 3217U, 1.8GHz) màu đen-trắng, không có pin (đã qua sử dụng) giá 4.000.000đ; 01 cục sạc máy laptop màu đen hiệu ASUS (đã qua sử dụng) trị giá 200.000đ; 01 chuột máy tính có dây màu đen (đã qua sử dụng) trị giá 10.000đ. Tổng giá trị là 4.210.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS, ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh S về tội: **"***Trộm cắp tài*

sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng:

+ 01 máy laptop hiệu ASUS (CPU: Intel Core i3 – 3217U, 1.8GHz) màu đen-trắng, không có pin (đã qua sử dụng); 01 cục sạc máy laptop màu đen hiệu ASUS (đã qua sử dụng); 01 chuột máy tính có dây màu đen (đã qua sử dụng). Các vật chứng trên hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả cho bị hại xong.

+ 01 áo thun tay dài màu xanh; 01 quần thun dài màu xanh-sọc trắng; 01 cặp da màu đen; 01 cây vít bằng kim loại. Các vật chứng trên hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện 3 đã trả cho bị cáo xong.

+ 01 cây kìm kim loại. Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện 3 đang tạm giữ.

+ 01 xe mô tô biển số 66P1-00000 do Huỳnh Thanh S đứng tên. Các vật chứng trên hiện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã trả cho chị Võ Mai T xong.

Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, không gian và địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của chủ sở hữu, làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là một thanh niên có đủ sức khỏe để lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình một cách chân chính, nhưng không lo chí thú làm ăn mà lại muốn có tiền một cách nhanh chóng, nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị N một cách lén lút vào ngày 12/06/2018, tổng số tài sản bị cáo trộm cắp là 4.210.000đ.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tội Trộm cắp tài sản được quy định như sau:

"1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"....*

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử đã xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo phải nuôi cha mẹ hết tuổi lao động, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Thực hiện chính sách nhận đạo của pháp luật, nên xét cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, đề nghị xét xử bị cáo Huỳnh Thanh S về tội: **"***Trộm cắp tài sản***"** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[5] Đối với ý kiến của người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

+ 01 (Một) cây kềm bằng kim loại, phần cán kềm có lớp mủ nhựa màu đỏ bao bên ngoài, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện 3 đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2018. Xét thấy vật chứng nêu trên là công cụ phạm tội nên trên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với các vật chứng khác hiện bị hại, bị cáo và chị T đã nhận lại xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh S phạm tội *"Trộm cắp tài sản";*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh S 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 18 tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày 25/9/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã 2, huyện 3, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã 2 trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật này.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Thanh S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện 3.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) cây kềm bằng kim loại, phần cán kềm có lớp mủ nhựa màu đỏ bao bên ngoài, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện 3 đang tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2018.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và chị T có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thanh Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Công an huyện 3;
- UBND xã 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Văn Toán